

Bản án số: 632/2017/HSPT
Ngày: 07/12/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đặng Hồng Sơn

- *Các Thẩm phán:*

1. Ông Phan Văn Liệt

2. Ông Vũ Hoài Nam

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Trần Trung Hiếu - Cán bộ Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Dương Ngọc Ân - Kiểm sát viên

Trong ngày 07 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, tiến hành xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 577/2017/HSPT ngày 20/10/2017 đối với bị cáo Nguyễn Văn T do có kháng cáo của bị cáo T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 215/2017/HSST ngày 15/9/2017 của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị cáo có kháng cáo:*

NGUYỄN VĂN T, giới tính: Nam, sinh năm: 1988, tại tỉnh Phú Yên; thường trú: Thôn HM, xã XC, thị xã SC, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 10/12; con ông Nguyễn Xuân H và bà Dương Thị H; hoàn cảnh gia đình: Có vợ là Đinh Thị Hà T và có 01 con sinh năm 2009; tiền sự: không; tiền án: không;

Bị bắt, tạm giam ngày 22/02/2017 đến nay có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại Nguyễn Thị Thanh P không liên quan đến việc kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Văn T nên Hội đồng xét xử không triệu tập tại phiên tòa phúc thẩm.

NHẬN THẤY

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19h ngày 22/02/2017, Nguyễn Văn T đang ngồi tại trạm chờ xe buýt trước nhà số 314 Phạm Văn Đồng, Phường 1, quận Gò Vấp thì nhìn thấy chị Nguyễn Thị Thanh P đi lại trạm xe buýt chờ xe buýt và để 01 chiếc túi xách trên đùi, T nảy sinh ý định chiếm đoạt nên liền đi bộ lại chỗ chị P và nhanh tay giật chiếc túi của chị P rồi tẩu thoát. Chị P tri hô cùng những người chung quanh đuổi theo bắt giữ được T cùng tang vật giao Công an Phường 1, quận Gò Vấp lập biên bản phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ:

- 01 túi xách bên trong có 01 điện thoại di động hiệu Oppo, 01 máy tính bảng hiệu Ipad và 2.000.000 đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 82/KL ngày 05/4/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp kết luận: điện thoại di động hiệu Oppo và máy tính bảng Ipad hàng chính hãng đã qua sử dụng theo giá thị trường ngày 22/07/2017 là 10.000.000 đồng (điện thoại 2.000.000 đồng và máy tính bảng là 8.000.000 đồng). Cơ quan điều tra đã hoàn trả lại số tài sản trên cho chị P.

Riêng chiếc túi xách đã cũ chị P khai mua đã lâu không có giá trị nên Cơ quan điều tra không trưng cầu định giá.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 215/2017/HSST ngày 15/9/2017 của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Cướp giật tài sản”;

Áp dụng khoản 1 Điều 136; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 01 (một) năm 3 (ba) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 22/02/2017.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 28/9/2017 bị cáo Nguyễn Văn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn T thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung của bản án sơ thẩm và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi xem xét tất cả lời khai, tình tiết trong hồ sơ vụ án, nhận thấy bản án sơ thẩm đã tuyên là đúng người, đúng tội và mức án phù hợp với tính chất cũng như mức độ của hậu quả đã xảy ra. Từ đó đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo và y án sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên và của bị cáo.

XÉT THẤY

Ngày 15/9/2017 Tòa án nhân dân quận Gò Vấp xét xử sơ thẩm, đến ngày 28/9/2017 bị cáo Nguyễn Văn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Xét thấy đơn kháng cáo làm trong thời hạn luật định nên hợp lệ.

Căn cứ vào các lời khai của bị cáo, của người bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để kết luận: trong ngày 22/02/2017 Nguyễn Văn T đã có hành vi cướp giật chiếc túi xách của chị Nguyễn Thị Thanh P, giá trị tài sản bị chiếm đoạt theo Kết luận định giá tài sản số 82/KL ngày 05/4/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp bao gồm: 01 điện thoại di động hiệu Oppo có giá trị 2.000.000 đồng và 01 máy tính bảng hiệu Ipad có giá trị là 8.000.000 đồng, riêng chiếc túi xách đã qua sử dụng không xét giá trị. Tổng giá trị tài sản bị T chiếm đoạt là 12.000.000 đồng.

Do đó Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng khoản 1 Điều 136 Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009) để xét xử bị cáo tội “Cướp giật tài sản” là đúng người, đúng tội. Đồng thời cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự để xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, cụ thể là: bị cáo đã thật thà khai báo, thành khẩn nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải, gia đình bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo mà lẽ ra bị cáo phải chịu. Tuy nhiên Tòa cấp sơ thẩm có thiếu sót khi không áp dụng tình tiết phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn vì tài sản bị cáo cướp giật đã được giao trả cho người bị hại quy định tại điểm g khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Song khi cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo kể cả thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm g khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, thì Hội đồng xét xử xét thấy mức án 01 năm 03 tháng tù mà bản án sơ thẩm đã tuyên phạt đối với bị cáo T là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm tình tiết nào mới để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo nên Hội đồng xét xử xét thấy không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của bị cáo và cần giữ nguyên mức án mà bản án sơ thẩm đã tuyên.

Lập luận trên đây cũng là căn cứ để chấp nhận quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên tòa.

Về án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào Điều 241; điểm a khoản 2 Điều 248 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003;

QUYẾT ĐỊNH

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Cướp giật tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 136; điểm g, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 01 (một) năm 3 (ba) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 22/02/2017.

- Áp dụng Điều 98, 99 Bộ luật tố tụng hình sự và áp dụng Điều 22 và 23 Nghị quyết quyết định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, cùng danh mục án phí, lệ phí toà án;

Bị cáo phải nộp án phí hình sự phúc thẩm là: 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND cấp cao tại Tp.HCM; (1)
- VKSND cấp cao tại Tp.HCM; (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- VKSND quận Gò Vấp; (1)
- P.PC 53 – CA Tp.HCM; (1)
- Cục THADS Tp.HCM; (1)
- Chi cục THA quận Gò Vấp; (1)
- Bị cáo; (1)
- Trại giam; (2)
- TAND quận Gò Vấp; (2)
- Công an quận Gò Vấp; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ. (20) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Hồng Sơn